

Số: 93/2020/QĐST-HNGĐ

Võ Nhai, ngày 09 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2020, giữa: Chị Nông Thị Quỳnh M1 – Địa chỉ: Xóm BC, xã NT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên và anh Phạm Văn AH - Địa chỉ: Xóm BC, xã NT, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nông Thị Quỳnh M1 và anh Phạm Văn AH.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Chị Nông Thị Quỳnh M1 và anh Phạm Văn AH thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nông Thị Quỳnh M1 có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Ngọc Bảo B – Sinh ngày

05/5/2016 và cháu Phạm Đức B1 – Sinh ngày 25/11/2017. **Anh AH có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu** Phạm Ngọc Bảo B 1.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi cháu An tròn 18 tuổi và **cấp dưỡng nuôi cháu** Phạm Đức B1 1.000.000 đồng/01 tháng cho đến khi cháu Minh tròn 18 tuổi.

Anh AH có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị M1 cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh AH thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu B và cháu B1.

- **Về tài sản chung:** Chị Nông Thị Quỳnh M1 và anh Phạm Văn AH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nông Thị Quỳnh M1 thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị M1 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0007766 ngày 29 tháng 10 năm 2020.

Áp dụng Điều 357 đương sự còn phải chịu lãi xuất đối với khoản tiền chậm thi hành án.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND; THA;
- Các đương sự; UBND xã;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn

